

MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP TÁC ĐỘNG DẠY CHỈNH TRỊ ĐỌC HIỂU CHO HỌC SINH CHẬM PHÁT TRIỂN CHỨC NĂNG VÙNG TRÁN TỪ GÓC ĐỘ TÂM LÝ HỌC THẦN KINH

THS. LÊ THỤC ANH
Trưởng Đại học Vinh

1. Đặt vấn đề

Kĩ năng đọc hiểu là tổng hợp của những yếu tố như nhận diện từ, đọc lưu loát, vốn từ, kiến thức chung, xử lí thông tin, bộ nhớ... Nghiên cứu cho thấy, đọc lưu loát liên quan trực tiếp đến việc đọc hiểu [3]. Học sinh (HS) mắc chứng khó đọc có thể gặp khó khăn với việc đọc hiểu. Những khó khăn đó có thể do nhiều nguyên nhân như: rối loạn thị giác - không gian việc đọc; rối loạn khâu phân tích - tổng hợp các âm thanh ngôn ngữ khi đọc, khó khăn trong ghi nhớ; khó khăn trong các hình thức đồng bộ của quá trình xử lí thông tin... cũng có khi có nguyên nhân từ rối loạn hoạt động có mục đích, mất khả năng kiểm tra và kiểm soát hành động khi đọc. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ giới thiệu kết quả dạy chỉnh trị đọc hiểu cho HS rối loạn hành vi, liên quan đến chậm phát triển chức năng vùng trán phía trước (vùng trán tiếng Latinh là *frontalis lobus*).

2. Một số phương pháp về dạy chỉnh trị đọc hiểu cho học sinh rối loạn hành vi, liên quan đến chậm phát triển chức năng vùng trán

2.1. Kết quả thăm khám lâm sàng tâm lí thần kinh về trường hợp rối loạn đọc hiểu

Em Ph. N là HS lớp 2 của một trường tiểu học trên địa bàn thành phố Vinh, thuộc diện học kém của nhà trường. Kết luận của giáo viên chủ nhiệm về Ph. N. là "không tiếp thu được bài nên không học được".

a/ *Kết quả thăm khám tâm lí học thần kinh (TLHTK)*: thu được các vấn đề liên quan đến khả năng lĩnh hội tri thức của HS như sau:

Để tìm hiểu cơ chế của những khiếm khuyết trong học tập nêu trên của HS, chúng tôi sử dụng phương pháp Luria - 901, giúp cho việc xác định nguyên nhân gây cản trở việc học tập của HS khó học [1].

Thông qua hoạt động của trí nhớ, HS bộc lộ các lỗi liên quan đến việc kiểm tra, điều khiển điều chỉnh quá trình ghi nhớ thị giác và ghi nhớ thính giác: HS chưa có chương trình hành động ghi nhớ và chương trình (nếu có) không được điều hành với sự kiểm tra của ý thức, cụ thể:

- Kết quả ghi nhớ của HS này vẫn gần như không

thay đổi mặc dù đã được củng cố, được nhắc lại;

- Xuất hiện nhiều lỗi do tính ì chậm luân chuyển diễn ra cả ở quá trình tái hiện các kích thích thị giác và thính giác;

- Xuất hiện các lỗi loạn ngôn ngữ nghĩa như ("Ban đêm" được tái hiện thành "Ngôi sao", "Bóng tối"), ghép đầu đuôi các từ với nhau và kết quả là tạo ra từ mới không có trong mệnh lệnh ghi nhớ ("Khu rừng", "Ban đêm" → "Ban rừng, khu đêm").

b/ *Kết quả thăm khám lâm sàng tâm lí học*: HS liên tục vận động không có mục đích, quá trình xây dựng kế hoạch hành động trên cơ sở hoạt động định hướng bị rối loạn, mất khả năng kiểm tra và kiểm soát hành động đang diễn ra. Khả năng luân chuyển thao tác trong hành động kém.

Biểu hiện trong môn Toán: HS không thực hiện được bài tập "dãy tính" và các bài tập toán có lời văn. Việc thực hiện các phép cộng trừ đơn giản có biểu hiện lúng túng không tự tin và kết quả thất thường.

Biểu hiện trong môn Tiếng Việt: HS nhận diện đúng các chữ cái, biết đánh vần và biết đọc từng từ nhưng rất hay mắc lỗi khi đọc bài do thiếu tập trung trong khi đọc, chưa có kĩ năng phân tích thành phần chính của câu, chưa kể lại được câu chuyện theo tranh mô tả hoàn cảnh. Nói cách khác, HS này chưa thể tự hoàn thành các bài tập làm văn theo chương trình lớp 2 hiện hành.

Dựa vào các kết quả nghiên cứu đã mô tả về chức năng lập trình, điều chỉnh và kiểm tra đối với các quá trình ghi nhớ - trí tuệ, từ góc độ TLHTK, cho phép xác định định khu chậm phát triển ở HS này thuộc thùy trán phía trước của não bộ². [2]

Điều khác biệt ở việc đọc do chậm phát triển vùng trán phía trước là khiếm khuyết không nằm trong các thao tác phân tích - tổng hợp của việc đọc, mà xuất hiện rối loạn ở đọc hiểu do các triệu chứng trong lập trình, điều khiển, kiểm soát và phán đoán ý nghĩa. Tức là, rối loạn các hình thức cấp cao - hoạt động có mục đích, làm mất tính hệ thống của hoạt động trí tuệ, các thao tác hành động bị sắp xếp lộn xộn của con người. Vì thế, HS chậm phát triển

² Với diện tích chiếm 25% bề mặt vỏ não, vùng trán có mối liên quan với tất cả các vùng còn lại trên não và do vậy, có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc điều hành hoạt động của con người. Những số liệu thu được từ các kết quả nghiên cứu trước đây cho phép khẳng định, chậm phát triển thùy trán phía trước có thể dẫn đến rối loạn đọc và đọc hiểu với tư cách là hoạt động.

* Nội dung bài báo phản ánh kết quả nghiên cứu của đề tài mã số VI.2.2-2011.02 do Quỹ Nafosted tài trợ.

¹ Chẩn đoán nhanh tâm lí học thần kinh, được chỉ định để tìm ra các vùng chậm phát triển chức năng trên vỏ não.

vùng trán phía trước, những khó khăn về đọc và đọc hiểu là những khó khăn phải giải quyết ở cấp độ hoạt động.

2.2. Dạy chính trị đọc hiểu

Đạy học chính trị đọc hiểu cho HS chậm phát triển định khu tại vùng trán phía trước có định hướng chung là tiến hành theo hướng tổ chức các hành vi của HS diễn ra trong quá trình đọc, nghĩa là, hình thành các động cơ hoạt động, tổ chức các hoạt động có mục đích, hình thành chiến lược đọc, điều khiển và kiểm soát việc đọc. Khắc phục khó khăn về đọc và đọc hiểu phải giúp HS chuyển việc đọc từ không có ý thức lên thành mức độ có ý thức; hướng dẫn HS thực hiện các thao tác có thứ tự, có ý thức và theo một chương trình thống nhất. Nói cách khác, dạy chính trị đọc hiểu cho HS chậm phát triển chức năng vùng trán phía trước là thay thế khâu yếu kém của trẻ tương ứng với cấu trúc vùng chậm phát triển bằng một chương trình bao gồm hệ thống thao tác sắp xếp theo trật tự trên cơ sở các vùng chức năng khác, phát triển bình thường theo độ tuổi. Việc thực hiện thao tác theo chương trình đã giúp HS hóa giải được các nhiệm vụ của quá trình đọc hiểu.

Từ nhiệm vụ được xác định trên, việc tiến hành dạy học chương trình hóa là hết sức cần thiết đối với HS dạng này. Việc dạy thao tác theo chương trình được tiến hành bắt đầu từ dạy các thao tác mà trẻ đã thuần thục, thậm chí, có phần nào đi ngược lại, thấp hơn khả năng nhận thức trẻ. Trong bước "thực lùi" về nhận thức của HS, có thể coi khả năng đã có ở trẻ là chỗ dựa tiềm tàng để trên cơ sở đó bù trừ các chức năng khác đang thiếu hụt, nhằm làm cho trẻ phát triển về nhận thức có chất lượng cao hơn. Điều này có tác dụng đem lại nhiều thuận lợi nhất là trong việc tổ chức hành vi trí tuệ ở HS. Khi HS có thể kiểm tra được kết quả mà mình tiến hành bằng khả năng tự có và bằng cách thực hiện theo trật tự chương trình đã được dạy, sẽ tạo ra sự phấn khởi và tự tin hơn trong học tập.

Cũng theo cách tiếp cận này, việc dạy học chính trị được tiến hành theo hướng chuyển hóa các thao tác trí tuệ từ "ngoài" vào "trong"; từ bước chất liệu vật thể hóa các thao tác trí tuệ đến thao tác trí tuệ có cơ sở vững chắc.

Cùng với việc hướng dẫn HS thực hiện các thao tác theo chương trình, chúng tôi đưa thêm các công cụ hỗ trợ trong dạy học đọc cho HS chậm phát triển vùng trán như tranh ảnh, băng giấy, các sản phẩm hoạt hình sinh động, hấp dẫn....

Từ thực trạng trên cho thấy, khó khăn đối với Ph. N là ở mức độ câu. Vì vậy, mục đích dạy chính trị đọc hiểu đối với trường hợp này là phải giúp HS biết phân tích các thành phần câu, biết thiết lập câu để từ đó hiểu được ý của thông tin chứa đựng trong câu. Để đạt được mục đích trên, chúng tôi đã thiết kế các phương pháp tác động dạy chính trị đọc hiểu cho học sinh Ph. N.

2.3. Các phương pháp tác động

2.3.1. Phương pháp dạy đọc hiểu dựa vào tranh

- Mục đích: Định hướng cho HS tập trung sự chú ý của cửa mình vào bài đọc, vào hoạt động có mục đích, vào các thao tác so sánh giữa các bức tranh với bài đọc, nhằm chuyển quá trình đọc thành quá trình có chủ định. Nhờ đó, HS có thể nắm được đại ý chung của đoạn hay bài đang đọc.

- Công cụ:

+ Các bức tranh theo nội dung từng đoạn trong bài đọc;

+ Các băng giấy có kích cỡ khác nhau thực hiện chức năng "vật thể hoá" một số thao tác trong chương trình.

- Cách tiến hành: Hướng dẫn HS thực hiện theo trật tự các thao tác với các băng giấy có kích cỡ khác nhau. Trật tự chương trình được thiết kế là:

1/ Đọc bài trong SGK³;

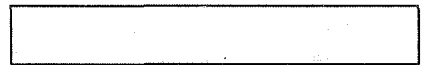
2/ Sắp xếp các bức tranh trên theo thứ tự để thể hiện toàn bộ nội dung của bài;

3/ Quan sát từng bức tranh và trả lời các câu hỏi:

- Trong bức tranh có nhân vật nào? (Ai?, Con gì?, Cái gì?)

- Đang làm gì?/ Như thế nào?

4/ Nói về nội dung chứa đựng trong tranh đồng thời với thao tác đặt các băng giấy để biểu thị theo các mẫu câu: Ai làm gì? Ai như thế nào?



Ví dụ: Sói thèm ăn thịt Ngựa (Ai /như thế nào?)
Sói già làm bác sĩ (Ai/làm gì?)

5/ Nhìn vào các băng giấy được đặt và nhắc lại câu và chép vào vở;

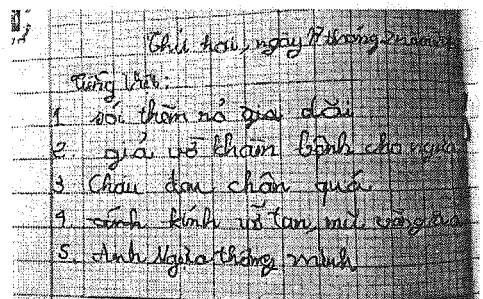
6/ Tìm phần có nội dung tương ứng với bức tranh trong bài khóa và dùng bút gạch chân vào phần đó;

7/ Đọc to phần vừa gạch chân.

(Thực hiện từ bước 3 đối với tất cả các bức tranh)

Kết quả thực hiện phương pháp tác động trên đây trong dạy chính trị đọc hiểu được thể hiện qua việc thực hiện bài tập đọc hiểu của Ph. N.

Hình 1: Bài tập đọc hiểu của học sinh Ph. N



³ Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên) (2013), *Tiếng Việt 2* tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, Bài tập đọc hiểu, trang 42.



2.3.2. Phương pháp dạy đọc hiểu có sự hỗ trợ của các băng giấy

- Mục đích: Để hạn chế các lỗi xuất hiện khi đọc do thiếu sự tham gia kiểm soát của ý thức, đảm bảo độ chính xác của tri giác khi đọc, nhờ đó cải thiện việc đọc hiểu.

Công cụ:

+ Các băng tranh có nội dung tương ứng với từng đoạn trong bài đọc;

+ Bài đọc được đánh máy tách riêng từng câu/ đoạn;

+ Băng giấy có cắt bỏ một khoảng trống giống như ô cửa sổ (dùng để đọc từng câu/đoạn).

- Cách thực hiện: Đặt băng giấy lên đọc sao cho chỉ câu đầu tiên của bài xuất hiện trong ô cửa sổ. HS đọc câu thứ nhất xong, tiếp tục di chuyển băng giấy để xuất hiện câu thứ hai. Ở giai đoạn sau, trong các ô cửa sổ xuất hiện cả đoạn văn và cuối cùng là cả bài.

Chương trình được thiết kế như sau:

1/ Đọc lần lượt từng câu của đoạn 1 trong ô cửa sổ;

2/ Đọc cả đoạn trong ô cửa sổ;

3/ Tìm bức tranh tương ứng với ô cửa sổ vừa đọc (tương ứng với đoạn);

4/ Lần lượt thực hiện như trên đối với tất cả các đoạn trong bài;

5/ Sắp xếp các bức tranh theo nội dung bài đọc.

Việc đưa mỗi câu hay toàn đoạn văn vào trong cửa sổ của băng giấy sẽ có tác dụng khu trú công việc, buộc HS phải tập trung chú ý vào ô cửa sổ đó và kiểm soát được công việc của mình, nhờ đó, quá trình đọc trở nên có ý thức, thu hút được sự chú ý và tổ chức được việc đọc có chủ định. Kết quả quan sát rõ rệt của phương pháp này là số lỗi mắc phải giảm hẳn do việc đọc có sự tham gia kiểm soát của ý thức, chính vì thế, việc hiểu nội dung bài đọc sẽ dễ dàng và chính xác hơn (chất lượng của các bài tập đọc hiểu được HS thực hiện được cải thiện rõ rệt).

Để giúp thu được kết quả đồng bộ hơn trong dạy chính trị đọc hiểu, chúng tôi tiến hành đồng thời các phương pháp tác động đối với các phân môn khác của môn Tiếng Việt như: luyện từ và câu, tập làm văn...

2.3.3. Phương pháp dạy đọc hiểu thông qua dạy phân tích thành phần câu

- Mục đích: Thông qua các hành động vật chất bên ngoài đối với các công cụ có chức năng "vật thể hóa" các thành phần trong câu, chuyển dẫn các thao tác từ bên ngoài vào bên trong và rút gọn, nhằm hình thành các thao tác trí tuệ vững chắc. Từ chỗ nắm được cấu tạo các mẫu câu, HS biết phân tích các thành phần trong câu, biết thiết lập câu để diễn đạt nội dung.

- Công cụ:

+ Các băng giấy hình vuông và hình chữ nhật;
+ Bài tập luyện từ và câu.

- Cách tiến hành: Hướng dẫn HS thực hiện theo chương trình sau đây:

1/ Đọc to và rõ các câu trong bài tập;

2/ Tìm từ trong câu để trả lời các câu hỏi "Ai?" (hoặc "Con gì/ Cái gì?");

3/ Đặt băng giấy hình vuông (đã quy ước) để biểu thị các từ đó;

4/ Tìm từ trong câu để trả lời các câu hỏi làm gì? (hoặc như thế nào?);

5/ Đặt băng giấy hình chữ nhật (đã quy ước) để biểu thị các từ đó;

6/ Nhìn vào các băng giấy được đặt trước mặt nhắc lại câu;

7/ Ghi vào vở và gạch chân các từ theo số gạch quy định.

(1 gạch dưới các từ trả lời các câu hỏi "Ai?" (hoặc "Con gì/ Cái gì?"); 2 gạch dưới các từ trả lời các câu hỏi làm gì? (hoặc như thế nào?))

Hình 2: Bài tập phân tích thành phần câu của HS Ph.N⁴

2. Xác định các bộ phận của từng câu và viết vào bảng dưới:

- (1) Em nhặt rau giúp mẹ.
- (2) Bé Thu chạy lon ton trong nhà.
- (3) Hai chị em mở cửa đón mẹ về.

Ai	Làm gì?
(1) Em	nhặt rau giúp mẹ.
(2) Bé Thu	chạy lon ton trong nhà.
(3) Hai chị em	mở cửa đón mẹ về.

2.3.4. Phương pháp dạy đọc hiểu thông qua bài tập làm văn kiểu điền từ vào chỗ trống

- Mục đích: giúp HS tăng cường việc điều khiển và kiểm tra hành động của chính mình.

- Công cụ:

+ Các mảnh giấy trắng giống nhau về kích cỡ;
+ Bài tập dạng điền từ vào chỗ trống.

- Cách tiến hành: Hướng dẫn HS thực hiện theo chương trình sau đây:

1/ Đọc to và rõ các từ cho sẵn (in nghiêng trong bài tập);

2/ Đọc to và rõ các câu trong bài tập;

3/ Đếm số lượng các từ đã cho sẵn;

4/ Ghi số thứ tự vào góc các mảnh giấy trắng (số lượng mảnh giấy bằng số lượng từ cho sẵn);

5/ Đọc phần bài tập và xác định từ sẽ điền vào chỗ trống thứ nhất. Ghi từ đó vào mảnh giấy có đánh số 1, đồng thời dùng bút chì gạch chân từ đó trong bài tập;

6/ Tương tự thực hiện như bước 5 đối với các chỗ trống còn lại trong bài.

⁴Trần Mạnh Hưởng - Lê Phương Nga (2013), Bài tập cuối tuần Tiếng Việt 2 tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, Bài 2 trang 48.

(Xem tiếp trang 54)